

Bản án số: **252/2021/HS-ST**

Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Tuyền**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lò Văn Chương**

2. Ông **Tòng Văn Hưng**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Mạnh Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà **Phùng Cẩm Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 256/2021/TL-HSST ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn Th**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1966, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vắn): 02/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vì Văn L (Đã chết) và con bà: Vì Thị C; Hiện đang chung sống như vợ chồng với Vì Thị D; Con: Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích (Bản án số: 50/HSST ngày 22/5/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu và Bản án số: 1663/HSPT ngày 28/9/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Vì Văn Th tù chung thân về tội: Mua bán trái phép chất ma túy); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ 30 ngày 18/6/2021, Vì Văn Th đi bộ từ nhà ở Bản N, xã Th, huyện Đ đến khu vực đường thuộc bản N để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Th gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 50.000 đồng. Mua bán xong, Th cầm gói Heroine ở tay trái đi bộ về nhà. Th dùng tay trái, chia gói Heroine vừa mua được thành 02 gói Heroine đều được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng rồi cất vào túi quần bên trái Th đang mặc. Hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi Th đang ở nhà thuộc bản N, xã Th, huyện Đ thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái Th đang mặc 02 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng các gói được buộc thắt nút lại, có khối lượng 0,3 gam (Không phải ba gam).

Tại Bản kết luận giám định số: 713/GĐ-PC09 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn Th gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của Th gồm: 0,3 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 06/8/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,22 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

Bản cáo trạng số: 204/CT-VKSDB ngày 06/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn Th với mức hình phạt từ **01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Heroine (đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,22 gam Heroine) là vật chứng của vụ án.

\* Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên; Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Vì Văn Th khai nhận vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 18/6/2021, tại Bản N, xã Th, huyện Đ, Vì Văn Th đã có hành vi cất giấu trái phép 0,3g Heroine trên người với mục đích để sử dụng. Th khai nguồn gốc số Heroine này là do Th mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) tại Bản N, xã Th, huyện Đ với số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Vì Văn Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy

hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này Vì Văn Th không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu bởi trước đó bị cáo đã từng có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích (*Bản án số: 50/HSST ngày 22/5/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu và Bản án số: 1663/HSPT ngày 28/9/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Vì Văn Th tù chung thân về tội: Mua bán trái phép chất ma túy*), ngày 16/11/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, cho đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt phụ và án phí. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng ma túy từ năm 2019 cho đến nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dẫn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Về năm sinh của bị cáo có sự mâu thuẫn cụ thể: Tại Bản án số: 50/HSST ngày 22/5/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu ghi Vì Văn Th - Sinh năm 1960 và tại Bản án số: 1663/HSPT ngày 28/9/2001 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội ghi Vì Văn Th - Sinh năm 1967. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Vì Văn Th trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Công văn số: 270/CV ngày 30/7/2021 về việc tra cứu vân tay của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên (BL: 110a); Trích lục tiền án, tiền sự (BL: 121) Sổ hộ khẩu (BL: 103 - 106) thì năm sinh chính xác của bị cáo là năm 1966.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ **01 năm 06 tháng** đến **01 năm 09 tháng tù** đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng

đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Heroine (đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,22 gam Heroine) là vật chứng của vụ án.

[6] Về các vấn đề khác: Vì Văn Th khai số Heroine trên là do Th mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Tuyên bố bị cáo Vì Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Vì Văn Th **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (18/6/2021).

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Heroine (đã trích 0,08 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 0,22 gam Heroine) là vật chứng của vụ án.

*Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vì Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Vì Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/9/2021).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Tuyền**

